TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thoại.
2. Ông Trần Ngọc Sơn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:* Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2019, tại Nhà văn hóa khu phố 4, Phường 2, thành phố Đông Hà, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2019/HSST ngày 15/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Ngọc V, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1988 tại T; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: L, xã C , huyện L, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Sỹ H và bà Hồ Thị M; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Hoàng Thị H (*Đã ly hôn*); Có 01 con sinh năm 2008; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/02/2015, Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2019, có mặt.

2. Nguyễn Văn T, tên gọi khác: C, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1991 tại T; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố 1, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị A; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị Yến G; Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: 01.

Ngày 30/12/2009, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*" (Chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm); Tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù về tội

"*Cố ý gây thương tích*"; Tạm giữ; Tạm giam từ ngày 23/4/2019, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Đinh Sỹ H, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện L, tỉnh T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 23/4/2019, Đinh Ngọc V điện thoại cho một thanh niên tên C (*không rõ lai lịch*) hỏi mua ma túy, người thanh niên đồng ý bán ma túy cho Việt và thống nhất địa điểm giao ma túy tại chợ Phường 5, thành phố Đ, tỉnh T. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74F7-0999 (*Xe của ông Đinh Sỹ H*) đến địa điểm, giao cho người thanh niên 700.000đồng và nhận 08 viên ma túy. Sau khi có ma túy, V đến thuê phòng tại nhà nghỉ Hoàng A (*Khu phố 1, phường Đ, thành phố H*). V lấy ra 02 viên ma túy để trên bàn, 06 viên ma túy còn lại V cất giấu trong túi quần đồng thời điện thoại rủ Nguyễn Văn T đến nhà nghỉ H A để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 20 phút sau, T đến, cả hai sử dụng hết 01 viên ma túy, còn lại 01 viên đang để trên bàn thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 385/KLGĐ ngày 26/4/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 01 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Đinh Ngọc Vvà Nguyễn Văn T là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,1032g.

- 06 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Đinh Ngọc V là ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,6202g.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố Đinh Ngọc V và Nguyễn Văn Tvề tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Ngọc V từ 18 đến 21 tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý".* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 17 tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future, BKS: 74F7-0999 Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu chiếc xe là ông Đinh Sỹ H (Bố của bị cáo V), ông H cho bị cáo V mượn nhưng không biết bị cáo thực hiện hành vi vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đinh Sỹ H là có cơ sở.

- Toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071383 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ, không có nắp bảo vệ phía trên.

+ 01 giấy kẽm màu bạc dài 2,5cm, rộng1,2cm;

không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu BUK, màu đen, có số thuê bao 0326215453; Imei 1: 980028009128559; Imei 2: 980028009280053 của Đinh Ngọc V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, có số thuê bao 0865810752 bên trong máy có chữ: MADE IN FILAD: 356864/02/062790/9 của Nguyễn Văn T là phương tiện liên quan hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

+ Đối với 150.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo V và 200.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và vật chứng thu giữ cùng tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, cụ thể là: Khoảng 21 giờ, ngày 23/4/2019, Đinh Ngọc V có hành vi mua của một người thanh niên tên C không rõ lai lịch 08 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine, Việt và T sử dụng 01 viên, 01 viên đang để trên bàn thì bị bắt quả tang; 06 viên còn lại V cất giấu trong túi quần của mình.

Đinh Ngọc V là người trực tiếp mua ma túy đồng thời là người khởi xướng việc sử dụng ma túy. Khi bị bắt quả tang V và T tàng trữ 01 viên ma túy, ngoài ra V còn tàng trữ trong túi quần 06 viên ma túy. Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa Nguyễn Văn T khai không biết V tàng trữ trong người 06 viên ma túy tổng hợp. Tổng khối lượng ma túy mà V tàng trữ là 0,7234g, T tàng trữ 0,1032g. Như vậy, hành vi của hai bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc để trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tặng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn T có một tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn T có bố là thương binh hạng 4/4 nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, đánh giá mức độ, hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khối lượng ma túy bị cáo Đinh Ngọc V tàng trữ lớn hơn bị cáo T, bị cáo là người chủ động liên lạc để mua ma túy đồng thời là người rủ rê bị cáo T cùng sử dụng ma túy. Vì vậy, xử phạt bị cáo Đinh Ngọc V mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Văn T và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với người bán ma túy cho V, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Future, BKS: 74F7-0999 Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu chiếc xe là ông Đinh Sỹ H (Bố của bị cáo V), không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đinh Sỹ H là có cơ sở.

- Toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071383 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 giấy kẽm màu bạc dài 2,5cm, rộng1,2cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu BUK, màu đen, có số thuê bao 0326215453; Imei 1: 980028009128559; Imei 2: 980028009280053 của Đinh Ngọc V và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, có số thuê bao 0865810752 bên trong máy có chữ: MADE IN FILAD: 356864/02/062790/9 của Nguyễn Văn T là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

- Đối với 150.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo V và 200.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để thi hành án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Đinh Ngọc V: 18** (*Mười tám*) tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: C: **14 *(Mười bốn)*** tháng tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý,*" thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071383 có đóng dấu của "*Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị*".

- 01 giấy kẽm màu bạc dài 2,5cm, rộng1,2cm; 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại di động hiệu BUK, màu đen, bàn phím số, có số thuê bao 0326215453; Imei 1: 980028009128559; Imei 2: 980028009280053 của Đinh Ngọc V;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, bàn phím số có số thuê bao 0865810752 bên trong máy có chữ: MADE IN FILAD: 356864/02/062790/9 của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo V: 150.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và bị cáo T: 200.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án, VKS tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT khác;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Vũ Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**